

Bản án số: 42/2017/HS - ST

Ngày: 28/7/2017

V/v: Nguyễn K N,

Trộm cắp tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông **PHẠM VŨ PHƯƠNG**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **LÊ HUY TRỌNG** và bà **NGUYỄN THỊ TÍCH**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai tham gia phiên tòa: Ông **NGUYỄN VĂN VŨ** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 30 /2017/HS - ST ngày 24/ 5/ 2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2017/HSST – QĐ ngày 15/6/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn K N, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1982; Nơi sinh: Xã H C, huyện H H, tỉnh T H; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn 9, xã H C, huyện H H, tỉnh T H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Bố là ông: Nguyễn K D, mẹ là bà: Cao thị L, Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Nguyễn thị D và có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/3/2017 đến 16/3/2017 được thay đổi áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Lê Văn B, sinh năm 1979; Trú tại: Xã M P, huyện L H, tỉnh H T. Đã được triệu tập hợp lệ, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn K N, sinh năm 1982, trú tại thôn 9, xã H C, huyện H H, tỉnh T H là công nhân làm thuê cho anh Lê Văn B, sinh năm 1979, trú tại xã M P, huyện L H, tỉnh H T. Đến ngày 06/3/2017 thì N đã làm cho anh B được 14 ngày tại công trình đường Cienco 5, thuộc xã L C, huyện T O, thành phố Hà Nội, N xin anh B cho ứng lương nhưng

không được, N thông báo với anh B sẽ nghỉ việc, anh B không có ý kiến gì với N. Đến Khoảng 22 giờ 00 ngày 06/3/2017, N đang ngủ cùng anh B tại lán trong công trường đường CIENCO 5, thuộc địa phận xã L C thì N nảy sinh ý định lấy tài sản của anh B mang đi cầm cố lấy tiền. Thấy anh B đã ngủ say, N lấy 01 máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen để trên giường cạnh vị trí anh B ngủ, rồi đi ngoài lấy chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu không có biển kiểm soát đang dựng ở trước lán, xe có cấm sẵn chìa khóa. Sau đó N điều khiển xe máy đi ra đường 21B và rẽ theo hướng đi H Đ để tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến địa phận xã P T, huyện T O thì N bị tổ tuần tra Cảnh sát cơ động kiểm tra hành chính, tại Cơ quan điều tra Công an huyện T O, N đã khai nhận chiếc xe mô tô N điều khiển và máy tính bảng là tài sản N đã trộm cắp của anh Lê Văn B trước đó. Vật chứng thu giữ: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, không có biển kiểm soát, số khung RRKDCGHTT7X013286; số máy VTTJL1P50FG013286, màu nâu, xe đã qua sử dụng. 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng có số Imei: 258449/07/2059767/6.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11, ngày 17/3/2017 của Hội đồng định giá huyện T O kết luận: 01 xe máy Honda Dream, số khung RRKDCGHTT7X013286; số máy VTTJL1P50FG013286, sơn màu nâu, giá trị là 1.300.000 đồng; 01 máy tính bảng nhãn hiệu sam sung Tab3v màu đen, số Imel: 358449/07/2059767/6, có giá trị là 3.500.000 đồng, tổng giá trị của hai tài sản là 4.800.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng của viện kiểm sát đã nêu và trình bày do N xin anh B cho tạm ứng một ít tiền lương để chi tiêu cá nhân nhưng anh B không cho, mặt khác thấy một số người cùng làm nói anh B nợ tiền công nhiều người chưa trả vì vậy bị cáo đã muốn bỏ việc, suy nghĩ như vậy nên bị cáo đã lấy tài sản của anh B với suy nghĩ sẽ cầm cố lấy tiền trừ vào lương rồi báo cho anh B đến chuộc tài sản về, nay nhận thức rõ hành vi của mình xin được khoan hồng, giảm nhẹ.

Tại cơ quan điều tra, người bị hại là anh Lê Văn B cũng trình bày về việc bị mất trộm tài sản đúng như nội dung trên đồng thời đề nghị được nhận lại tài sản đã bị N lấy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ N quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn K N đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Bản Cáo trạng số 31/CT – VKS ngày 23/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện T O, TP. Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn K N về tội “ Trộm cắp tài sản”, đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điểm p, h khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 60 xử phạt Nguyễn K N mức hình phạt tù 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về trách nhiệm bồi thường dân sự, do anh Lê Văn B không yêu cầu nên không xem xét. Chiếc máy tính bảng hiệu sam sung Tab3v màu đen, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lê Văn B, đề nghị tuyên trả lại cho anh B. Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream, không có biển kiểm soát, số khung RRKDCGHTT7X013286; số máy VTTJL1P50FG013286 đã thu giữ, quá trình điều tra xác định anh B mua chiếc xe này của một người không rõ lai lịch, xe không đăng ký quyền sở hữu. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ₂ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về tố tụng: Người bị hại là anh Lê Văn B đã được triệu tập hợp lệ nhưng không đến tham gia tố tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã phải hoãn phiên tòa lần thứ nhất và thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng cùng giấy triệu tập phiên tòa lần thứ 2 anh B vẫn vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh B là đúng quy định tại Điều 191 của bộ luật Tố tụng Hình sự.

Về nội dung: Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Khoảng 22 giờ, ngày 06/3/2017, tại Xã L C, huyện T O, TP. Hà Nội, Nguyễn K N đã lén lút chiếm đoạt của anh Lê Văn B 01 xe máy nhãn hiệu Honda Dream, số khung RRKDCGHTT7X013286; số máy VTTJL1P50FG013286 và 01 máy tính bảng nhãn hiệu sam sungTab3v màu đen, số Imel: 358449/07/2059767/6, tổng giá trị của hai tài sản trên là 4.800.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự thì: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm"*. Như vậy hành vi lén lút lấy tài sản nêu trên của Nguyễn K N đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính nghiêm trọng đối với xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của cá nhân được nhà nước bảo hộ vì vậy cần có mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, nhất thời phạm tội do làm công cho bị hại, lại xa nhà, cần chi tiêu cá nhân mà xin ứng tiền công không được nên đã có hành vi phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi và bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền giá trị chiếc xe mô tô để bồi thường cho anh B, do đó cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật Hình sự và cần chấp nhận đề nghị của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là hợp lý.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo sau khi nghe kết luận của đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị được nộp số tiền 1500.000 đồng để bồi thường cho anh B vì chiếc xe mô tô bị tịch thu, đây là sự tự nguyện không trái pháp luật cần ghi nhận. Chiếc máy tính bảng hiệu sam sungTab3v màu đen, số Imel: 358449/07/2059767/6, đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Lê Văn B, vì vậy trả lại anh B. Chiếc xe mô tô Honda Dream, không có biển kiểm soát, số khung RRKDCGHTT7X013286; số máy VTTJL1P50FG013286 đã thu giữ, quá trình điều tra xác định: Anh B mua chiếc xe này của một người không rõ lai lịch, xe không đăng ký

quyền sở hữu, nên tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Từ nhận định trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn K N phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm b, p, h khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn K N 06 (Không sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 (Mười hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/7/2017. Giao bị cáo Nguyễn K N cho ủy ban nhân dân xã H C, huyện H H, tỉnh T H nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Vật chứng: Trả lại anh Lê Văn B chiếc máy tính bảng nhãn hiệu sam sung Tab3v màu đen, số Imel: 358449/07/2059767/6. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn K N bồi thường cho anh Lê Văn B 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T O, TP. Hà Nội. Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước chiếc xe mô tô Honda Dream, không có biển kiểm soát, số khung RRKDCGHTT7X013286; số máy VTTJL1P50FG013286. Những vật chứng trên đang do Chi cục thi hành án Dân sự huyện T O, TP. Hà Nội quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2017.

Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn K N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Nguyễn K N có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/7/2017. Người bị hại là anh Lê Văn B vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

*TAND Tp.Hà Nội
Sở Tư pháp Hà Nội
VK SND Huyện Thanh Oai
Công an Huyện Thanh Oai
Bị cáo; Bị hại;
Lưu Hồ Sơ vụ án*

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

PHẠM VŨ PHƯƠNG

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA